TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22-12-2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Văn Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Hữu** và ông **Phạm Thanh Lam.**

- ***Thư ký phiên tòa***: bà **Hoàng Thị Thanh Thùy** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai tham gia phiên tòa***: bà **Trương Thị Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Làu Thị Thu H** – sinh năm 2000

Nơi cư trú: tổ 9, khu Lá Ủ, ấp Phú Hợp A, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn Th** – sinh năm 1996

Nơi cư trú: ấp Ngọc Lâm 1, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/08/2025 và bản tự khai nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: chị H và anh Th tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2024 tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Tân Phú (nay là xã Tân Phú), tỉnh Đồng Nai. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cãi vã dù đã cố gắng hòa giải, hàn gắn nhưng không thành. Vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 06/2025 đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau, mỗi người có cuộc sống riêng. Nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Th.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Trần Văn Th: Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa anh Th đều vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tống đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà, cho chị Làu Thị Thu H được ly hôn với anh Trần Văn Th.

- Về con chung: không có nên không xem xét

- Về tài sản, nợ chung: không có nên không xem xét

- Về án phí: chị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bị đơn anh Trần Văn Th cư trú tại ấp Ngọc Lâm 1, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: chị H yêu cầu khởi kiện ly hôn nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: chị Làu Thị Thu H là nguyên đơn; anh Trần Văn Th là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H và anh Th nhưng chị H vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Th vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra

xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về đường lối giải quyết vụ án:

[5.1] Về hôn nhân: chị H và anh Th có đăng ký kết hôn vào ngày 11/11/2024 tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Tân Phú (nay là xã Tân Phú), tỉnh Đồng Nai.Vì vậy, hôn nhân giữa chị H và anh Th là hôn nhân hợp pháp được pháp luật ghi nhận và bảo vệ.

Đời sống hôn nhân của chị H và anh Th không thật sự hạnh phúc thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã.Vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 06/2025 đến nay không còn quan tâm chăm sóc nhau, mỗi người có cuộc sống riêng. Từ những lý do nêu trên, xác định được chị H và anh Th trong quá trình sống chung đã không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Vi phạm nghĩa vụ sống chung của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình; làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình thì yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh Th là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

[5.3] Về tài sản và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

[6] Về án phí: chị Làu Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 68, 147, 207, 220, 227, 228, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 19, 51, 53, 54, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Làu Thị Thu H. Chị Làu Thị Thu H được ly hôn với anh Trần Văn Th.

- Về con chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

- Về tài sản và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

- Về án phí: chị Làu Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án

phí chị H đã nộp theo biên lai số 0002228 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị H đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 8 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phú Xuân (nay là xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) (để ghi vào sổ hộ tịch ĐK ngày 11/11/2024)
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA